

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2024/HSPT

Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trung.

Các thẩm phán: 1/ Ông Nguyễn Xuân Quang.

2/ Bà Đỗ Thị Nhung.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Trần Ngọc Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà Tổng Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 49/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 136/2024/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 108/2024/HSPT – QĐ ngày 17/4/2024.

Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phi H**, tên gọi khác: không. Sinh năm 1998, tại Đồng Nai.

Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: **ấp T, xã X, huyện X, Đồng Nai.**

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam.

Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không.

Con ông **Nguyễn Phi H1** và bà **Đinh Thị Đ.**

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại

- Ngoài ra còn có bị cáo **Hồ Tấn C** bị Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

Bị cáo **H** có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 14/3/2023, **Hồ Tấn C** điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu xanh biển số 86H6-1674 đem theo 03 can nhựa màu trắng nâu, loại 30 lít, 01 đoạn ống nước nhựa màu xanh đường kính khoảng 2,5cm dài khoảng 3,6m để trên xe mô tô xuất phát từ nhà thuộc địa phận **xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận** đi theo dọc tuyến **Quốc lộ A** với mục đích tìm xe ô tô tải để qua đêm để trộm cắp dầu đem bán lấy tiền tiêu xài. Khi **C** đi đến địa phận thuộc **ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** thì phát hiện xe ô tô tải ben, màu xám biển số 60C- 523.66 của anh **Hồ Tuấn T** đang đỗ tại bãi đậu xe của **Công ty Trách nhiệm hữu hạn H3** thuộc **ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** không có hàng rào bảo vệ và không có người trông coi nên **C** đã điều khiển xe mô tô đến quán "Cà phê võng" không rõ tên đã đóng cửa tiếp giáp **Quốc lộ A** thuộc địa phận **xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** rồi nằm chờ đến thời điểm 00 giờ ngày 15/3/2023, chờ vắng người đi đường nhằm thực hiện hành vi trộm cắp dầu Diesel (D.O). Đến khoảng 00 giờ ngày 15/3/2023, **C** điều khiển xe mô tô cùng công cụ chuẩn bị nêu trên đi đến vị trí xe ô tô tải ben màu xám biển số 60C- 523.66 đang đậu tại bãi đậu xe của **Công ty Trách nhiệm hữu hạn H3**, quan sát thấy không có người trông coi nên **C** đã lén lút bước xuống xe nhanh chóng dùng tay vặn mở nắp bình nhiên liệu. Do lưới lọc dầu của bình nhiên liệu bằng kim loại, **C** dùng tay mở không được nên **C** lấy 01 đoạn sắt dài 1,5m cạnh vuông 03cm có sẵn ở gần đó, rồi dùng một đầu thực mạnh thì bung nắp lưới lọc vào trong bình. Sau đó, **C** lấy 01 đoạn ống nhựa đã chuẩn bị sẵn để hút 93 lít dầu từ bình nhiên liệu đưa vào đầy 03 can nhựa. Khi vừa lấy trộm dầu xong thì bị **Công an xã X** phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, **Hồ Tấn C** còn khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 03/02/2023 đến ngày 15/3/2023, **C** còn thực hiện 04 vụ trộm cắp dầu Diesel (D.O) trên địa bàn **huyện X, tỉnh Đồng Nai** và đem bán cho **Nguyễn Phi H** để lấy tiền tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào rạng sáng ngày 03/02/2023, tại bãi đậu xe của **Công ty TNHH MTV V** thuộc **ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**, **C** đã trộm cắp 02 can dầu Diesel (D.O), mỗi can 30 lít từ bình nhiên liệu xe ô tô đầu kéo biển số 60C- 327.97 là tài sản của **Công ty TNHH MTV V** rồi đem đi bán cho **Nguyễn Phi H** với giá 500.000 đồng/1 can và **C** đã nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ **H** bằng hình thức chuyển qua tài khoản ngân hàng với tài khoản số 2222222212 của **ngân hàng V1** mang tên "NGUYEN PHI HIEN" chuyển tiền đến số tài khoản 4813205415990 của **ngân hàng A** mang tên "HO TAN CONG".

Vụ thứ hai: Vào rạng sáng ngày 08/02/2023, cũng tại bãi đậu xe của **Công ty TNHH MTV V** thuộc **ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**, **C** đã trộm cắp 02 can dầu Diesel (D.O), mỗi can 30 lít từ bình nhiên liệu xe ô tô đầu kéo biển số 60C- 501.90 là tài sản của **Công ty TNHH MTV V** rồi đem đi bán cho **Nguyễn Phi H** với giá 500.000 đồng/1 can và **C** đã nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ **H** bằng hình thức chuyển qua tài khoản ngân hàng với tài khoản số 2222222212 của **ngân hàng V1** mang tên "NGUYEN PHI HIEN" chuyển tiền đến số tài khoản 4813205415990 của **ngân hàng A** mang tên "HO TAN CONG".

Vụ thứ ba: Vào rạng sáng ngày 14/02/2023, cũng tại bãi đậu xe của **Công ty TNHH MTV V** thuộc **ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai**, **C** đã trộm cắp 02 can dầu Diesel (D.O), mỗi can 30 lít từ bình nhiên liệu xe ô tô đầu kéo biển số 60C- 565.95 là tài sản của **Công ty TNHH MTV V** rồi đem đi bán cho **Nguyễn Phi H** với

giá 500.000 đồng/1 can và **C** đã nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ **H** bằng hình thức chuyển qua tài khoản ngân hàng với tài khoản số 222222212 của **ngân hàng V1** mang tên "NGUYEN PHI HIEN" chuyển tiền đến số tài khoản 4813205415990 của **ngân hàng A** mang tên "HO TAN CONG".

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ đầu tháng 01/2023 đến đầu tháng 02/2023, cũng bằng phương thức, thủ đoạn như đã nêu trên, **Hồ Tấn C** còn thực hiện hành vi trộm cắp dầu Diesel (D.O) trên địa bàn **huyện Đ và huyện T, tỉnh B**. Đồng thời, vào đêm mùng 05 rạng sáng ngày 06/6/2023, tại nhà của chị **Nguyễn Thị Dạ H2** thuộc **khu phố F, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai**, **Hồ Tấn C** còn lén lút 03 lần liên tiếp trộm cắp 149 lít dầu Diesel (D.O) của chị **Nguyễn Thị Dạ H2** với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.673.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá số 39/KL-HDDG ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự **Ủy ban nhân dân huyện X** kết luận:

60 lít dầu Diesel bị chiếm đoạt ngày 03/02/2023, có giá trị: 60 lít x 22.520 đồng/lít = 1.351.200 đồng.

60 lít dầu Diesel bị chiếm đoạt ngày 08/02/2023, có giá trị: 60 lít x 22.520 đồng/lít = 1.351.200 đồng.

60 lít dầu Diesel bị chiếm đoạt ngày 14/02/2023, có giá trị: 60 lít x 21.560 đồng/lít = 1.293.600 đồng.

Đây là 03 lần **Hồ Tấn C** trộm cắp dầu và bán cho bị cáo **Nguyễn Phi H**.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 213/2023/HSST ngày 14-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã Quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Hồ Tấn C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo **Hồ Tấn C** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2023.

Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 176/2023/HS-ST ngày 14/9/2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc. Tổng hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; Điều 38; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi H** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phi H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 22/11/2023, bị cáo **Nguyễn Phi H** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên toà:**

- Về thủ tục kháng cáo: bị cáo **Nguyễn Phi H** kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

- Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thì Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi H** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là đúng người, đúng tội. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo **H** đã cung cấp cho Tòa án chứng cứ mới thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Xét thấy, bị cáo **H** có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách kéo dài để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo **Nguyễn Phi H** làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo:

[2.1] Về hành vi phạm tội:

Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/02/2023, 08/02/2023, 14/02/2023, **Hồ Tấn C** đã có hành vi lấy trộm dầu Diesel (D.O) của **Công ty TNHH MTV V** rồi đem đi bán cho **Nguyễn Phi H** với giá 500.000 đồng/1 can. Sau khi nhận dầu, **H** đã chuyển khoản cho **C** 03 lần, mỗi lần 1.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng số 2222222212 của **ngân hàng V1** mang tên "NGUYEN PHI HIEN" chuyển tiền đến số tài khoản 4813205415990 của **ngân hàng A** mang tên "HO TAN CONG". Theo bản kết luận định giá số 39/KL-HDDG ngày 05/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì tổng cộng tài sản **Nguyễn Phi H** mua của **Hồ Tấn C** trị giá 3.996.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo **H** là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, khi thấy **Hồ Tấn C** bán dầu với giá rẻ hơn giá thị trường, mặc dù biết tài sản do **Hồ Tấn C** trộm cắp mà có nhưng bị cáo **H** vẫn mua để sử dụng cho xe của mình. Hành vi của bị cáo **H** đã gián tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, tiếp tay cho bị cáo **C** trong việc trộm cắp tài sản. Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt bị cáo **Nguyễn Phi H** về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xác định bị cáo **H** mua nhiều lần dầu từ **Hồ Tấn C** nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS là chưa chính xác. Mỗi lần **Hồ Tấn C** trộm cắp của bị hại đều có giá trị dưới 2.000.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội Trộm cắp tài sản, nên mỗi lần mua riêng lẻ, hành vi của bị cáo **H** cũng chưa cấu thành tội “Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có”. Tổng 03 lần bị cáo **C** trộm cắp và bán cho bị cáo **H** là 3.996.000 đồng nên bị cáo **C** đủ dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS nên tổng cộng 03 lần, bị cáo **H** đủ dấu hiệu của tội “Tiêu thu tài sản do người khác phạm tội mà có” và cũng không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần”.

[2.2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, nhận thấy:

Bị cáo **Nguyễn Phi H** kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp cho Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai các tài liệu, chứng cứ mới: Đơn xin xác nhận thể hiện nội dung gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình; cha mẹ của bị cáo thường xuyên đau ốm, mẹ bị bệnh suy tim cấp, cha bị bệnh gout và gan nặng lâu năm, mất khả năng lao động. Đơn đã được **UBND xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai** xác nhận.

Nhận thấy, bị cáo **Nguyễn Phi H** không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình. Hiện, bị cáo đã nhận ra được sai phạm và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách kéo dài, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục để bị cáo có cơ hội sửa sai, trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[3] Về án phí HSPT: Do chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Phi H**, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 213/2023/HSST ngày 14-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đối với bị cáo **Nguyễn Phi H** do khách quan.

1.1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi H** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

1.2/ Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phi H** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Nguyễn Phi H** cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo **Nguyễn Phi H** phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về án phí HSPT: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án ND huyện Xuân Lộc;
- Viện kiểm sát huyện Xuân Lộc;
- CQCSĐT CA huyện Xuân Lộc;
- Phòng hồ sơ – CA tỉnh Đồng Nai;
- CQTHAHS CA huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Bị cáo;
- Sở TP tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Trung